

Dấu Tích Lam Sơn - Thanh Hóa

Dấu Tích Lam Sơn Thanh Hoá:
***“ Dấu đi trăm núi ngàn rừng
hồn Lam sơn vẫn thấu từng câu
ca”.***



Lam Sơn mảnh đất gi lại chặng
đường lịch sử vẻ vang của dân tộc
ta ở thế kỷ 15, đến nay vẫn còn soi
rọi ánh sáng rực rỡ cho bước đường của nhân dân Thanh Hóa nói
riêng và đất nước nói chung Lam Sơn là nơi Lê Lợi dấy quân đánh
giặc minh, giành độc lập.

Lam sơn (nay thuộc xã Xuân Lam, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa)
là khu di tích lịch sử- văn hóa quê hương anh hùng dân tộc Lê Lợi
mang những dấu tích và truyền thuyết về Nguyễn Trãi, người anh
hùng dân tộc vĩ đại, nhà văn hào kiệt xuất của nước ta.

Ở triều Lê: Lam Sơn được chọn làm đất tôn miếu. Ở đây có bia ký,
lăng mộ tưởng nhớ, điện miếu thờ- các vua, hoàng hậu và con cháu
nhà Lê có tước vương. Lam Sơn thời bây giờ được coi là kinh đô
thứ hai của đất nước (Lam Kinh), có nhiều công trình kiến trúc,
văn hóa, như : điện Lam Kinh... và lăng mộ các hoàng hậu : Ngô
Thị Ngọc Dao, Nguyễn Thị Ngọc Huyền, khu lăng có những bia
lớn cùng nhiều con vật bằng đá chạm khắc khá công phu.

Xưa kia Lam Sơn có cung điện nguy nga. Lăng, bia các vua và
hoàng hậu nhà Lê đặt tại nhiều chỗ trên một địa bàn rất rộng trong
các khu rừng cấm. Mấy trăm năm qua, khu di tích không được bảo
vệ, bị thiên tai, hỏa hoạn đổ nát hầu như hoàn toàn. Khung cảnh
thiên nhiên cũng biến đổi nhiều. Nay chỉ còn lại dấu tích của tường
thành, nền cung điện với nhiều viên gạch, đá tảng, chân cột có kích
thước khá lớn, các bậc rồng lên xuống bị đổ vỡ, các lăng mộ bị sứt
lở, các con vật bằng đá bị sứt mẻ, xô dịch, các bia đá tro tro ngoài
mưa nắng, lồi đi lại lầy lội rậm rạp.

Nhà nước ta đã cho sửa chữa một vài lần như đền Lê Lợi, làm nhà cho bia Vĩnh Lăng, phát quang mặt bằng, trồng cây và tăng cường bảo vệ. Nhân kỷ niệm lần thứ 600 năm sinh Nguyễn Trãi, khu di tích Lam Sơn được bộ văn hóa và thông tin, ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cho sửa chữa lại, phục hồi khung cảnh thiên nhiên trong mức độ có thể được.

ĐÔI NÉT VỀ BÌNH ĐỊNH VƯƠNG- LÊ LỢI:

Vua khai sinh nhà Lê, lãnh tụ khởi nghĩa chống quân Minh. Tăng tổ của ông là Lê Hối, nội tổ là Lê Đình, quê ở thôn Như Án, Lương Giang (nay là phủ Thiệu Hóa). Thanh Hóa, sau dời về ở vùng Lam Sơn. Ông là con út của Lê Khoáng và Trịnh Thị Ngọc Hương. nổi nghiệp nhà làm chúa trại Lam Sơn, gặp khi quân Minh xâm lược đất nước, ông nuôi chí lớn đánh đuổi xâm lăng. Quân nhà Minh nghe tiếng ông, dụ cho làm quan, ông không chịu khuất, thường nói: “ Làm trai nên giúp nạn lớn, lập công to, để tiếng thơm muôn đời, chớ sao lại chịu bo bo làm đầy tớ người”. Ông dấu mình ở chôn sơn lâm lo kết nạp hào kiệt, chiêu tập quân sĩ đến cuối năm 1914 thì nêu cao cờ nghĩa, xưng Bình Định Vương. Dưới cờ giải phóng ông lãnh đạo lần hội đồng đủ anh tài góp sức: Đinh Lễ, Đinh Liệt, Nguyễn Xí, Nguyễn Thân tức Lê lai, Bùi Quốc Hưng, Lê Văn An, Lê Văn Linh, Trần Nguyên Hãn, Nguyễn Trãi.....

Năm 1418, thắng trận đầu tại Lạc Thủy, khiến tướng Minh là Mã Kỳ khiếp đảm. Chúng điên cuồng tung quân bao vây nghĩa quân tại Chí Linh. Thế nguy, nhờ có Lê Lai đổi áo chịu chết thay ông, để ông lánh thân về Lư Sơn. Tháng 10/1420 ông dùng kế sách phục binh chiến thắng quân Lý Bân, Phương chính tại Chí Lăng, rồi tiến đóng ở sách Ba Lãm, thuộc Lỗi Giang, trong giai đoạn này thu dùng được Nguyễn Trãi làm tham mưu xuất sắc.

Năm 1421, phá quân Trần Trí và đánh đuổi được quân Lào tiếp tay với quân Minh. Năm 1424 chiến dịch Bồ Liệp, chém tướng giặc là Trần Trung, trận Trà Lân phá vỡ quân của Sư Hữ giết tướng Trương Bản. Năm 1426, đánh lấy Nghệ An tiến quân ra Đông Đô. Trãi các trận ở Ninh Kiều, Ứng Thiên, Ninh Giang, quân oai khắp nơi. Sau đó lại triệt hạ được viện binh của quân Minh từ Vân Nam

kéo sang tại cầu Xa Luộc, rồi đánh bại luôn đại quân của Vương Thông nơi Cổ Lãm và Tụy Động. Năm 1427 đóng quân ở Bồ Đề uy hiếp thành Đông Quan, dồn toàn lực lượng đánh một trận để đòi tại Chí Lăng, giết chết tướng Liễu Thăng tại gò Đáo Mã, bắt sống hai tướng Hoàng Phúc và Thôi Tụ tại Xương Giang, giết tướng Lương Minh, khiến Lý Khánh tu tử, đuổi được Mộc Thạnh trốn chạy về nước. Kết quả tổng tư lệnh quân Minh là Vương Thông phải viết thư cầu hòa, rồi cuối cùng đành ôm hận rút 86.000 quân về nước.

Năm 1428 ông lên ngôi vua, tên thụy là Lê Thái Tổ, đặt tên nước là Đại Việt, hiệu năm là Thuận Thiên, đóng đô ở Đông Kinh. Công nghiệp đuổi giặc của ông được toàn dân ghi ơn. Nhưng sau đó ông nỡ lòng giết hại các công thần như Phạm Văn Xảo, Trần Nguyên Hãn, hầu hết các nhà chép sử phàn nàn phê phán.

Năm 1433, ngày 22/8 âm lịch ông mất, hưởng thọ 48 tuổi, ở ngôi 6 năm. Chôn tại Vĩnh Lăng .

LÊ LAI:

Danh tướng, có chép sách là Nguyễn Thân, sau theo phò Lê Lợi, đổi tên thành Lê Lai. Quê thôn Dang Ta, Thụy Nguyên, Thanh Hóa. Thân phụ ông tên kiều, làm phụ đất Lam Sơn, sinh hai trai, trưởng tên Lạn, thứ là ông. Ông theo dưới cờ Bình Định Vương Lê Lợi, dũng liệt kháng Minh cứu nước. Năm 1416, tại Lũng Nhai, ông cùng Bình Định Vương và 17 tướng lĩnh thề sống chết cùng nhau, được Lê Lợi trao chức Đô Tổng Quản, tước Quan Nội Hầu. Năm 1418, khoảng cuối năm, bị quân Minh vây ngặt ở vùng Chí Linh, Vương hỏi các tướng: “ ai đứng ra giả dạng ta cầm quân chống giặc, noi gương Kỷ Tín ngày xưa chết thay cho vua Hám Cao Tổ. Để ta nấu ản nghi binh góp nhật tướng sĩ mà lo nổi dậy phục quốc về sau”. Lê Lai tình nguyện xin đi. Bình Định Vương cảm khái, khấn với trời đất: “ Lê Lai vi đại nghĩa cả thân, tôi thề ngày sau chẳng quên ơn này, nếu nuốt lời thề thì cung điện thành rừng núi, ản bấu thành đồng gương thần thành đao”. Lê Lai bèn ăn mặc giả vua, đem 500 quân, 2 thớt voi, thẳng tới trại giặc khiêu chiến. Quân Minh vây đánh, ông chiến đấu đến lúc kiệt sức, để cho

giặc bắt và chịu cho chúng giết.

Nhớ công ơn Lê Lai, vua Lê đã cho tìm thấy xác ông, chôn ở Lam Sơn, khi lên ngôi truy tặng ông là Đệ Nhất Công Thần. Năm 1429 truy phong là Thái Uy. Đến đời Nhân Tông, 1443 truy tặng là Bình Chương Quân Công trọng sự, cho Kim Ngũ Đại Phù, tước hiệu là Huyện Thượng Hầu. Đời Thánh Tông lại liệt kê ông vào hàng khia quốc công thân đ nhất triều Lê, cho tìm con cháu ông để coi giữ đền thờ.

Bình Định Vương thường nói: “ Sau này ta mất, khi đến lễ giỗ ta, thì một ngày trước đó phải cúng tế Lê Lai”. Ca dao ta còn truyền tụng: “ Hăm mỗi Lê Lai hăm hai Lê Lợi”.

KHU DI TÍCH LAM KINH - LAM KINH - THANH HOÁ

Khu di tích Lam Kinh (Lam Sơn) thuộc huyện Thọ Xuân, nơi gìn giữ miếu tường của Nhà Lê. Địa danh này nằm ở phía Tây, cách Thành phố Thanh Hoá hơn 50km. Nơi có "Hội thè Lũng Nhai" 18 vị khai



quốc công thân của triều Lê. Với những anh hùng dân tộc đã làm rạn vỡ non sông, gắm vóc. Đền thờ Lê Lai ở Kiên Thọ, một vị tôi trung đã liều mình cứu chúa (Lê Lợi), trong cảnh giặc vây, rập (ngàn cân treo sợi tóc) một mất một còn. Rồi Nguyễn Trãi danh nhân văn hoá nghe theo lời cha: Nguyễn Phi Khanh từ ngoài Bắc vào phò tá Lê Lợi giết giặc cứu nước.

Nguồn: saigotoserco